TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58/**2023/QĐST- HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 23 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 32/2023/TLST - HNGĐ ngày 06/02/2023 giữa:

* *Nguyên đơn*: **Chị Nguyễn Thị H** - sinh năm 1989

* *Bị đơn*: **Anh Vũ Xuân H1** - sinh năm 1980

Cùng HKTT và nơi ở: Tổ dân phố Thượng 2, phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 12/3/2018 đăng ký tại UBND phường T, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Xuân H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung, cháu Vũ Kim C (nữ) – Sinh ngày: 20/3/2019. Giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H1 đóng góp nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H1 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm**:** Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043637 ngày 06/02/2023. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường T, Bắc Từ Liêm,
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phượng